

**QUYẾT ĐỊNH  
Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội  
huyện An Biên năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện An Biên về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 26/TTr-SKHD&T ngày 29 tháng 01 năm 2021 về phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện An Biên năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội huyện An Biên năm 2021 với các nội dung sau:

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Tạo môi trường đầu tư thu hút doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

*a) Các chỉ tiêu về kinh tế:*

- Giá trị sản xuất trên địa bàn (so sánh giá năm 2010): 5.477,40 tỷ đồng, tăng 6,3% so với cùng kỳ:

+ Ngành nông - lâm - thủy sản đạt 3.912,82 tỷ đồng, tăng 2,96%;

+ Ngành công nghiệp đạt 276,58 tỷ đồng, tăng 10,71%;

+ Ngành xây dựng đạt 1.288 tỷ đồng, tăng 16,84%;

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống (Giá



hiện hành):

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 3.915,28 tỷ đồng, tăng 12,31% so với cùng kỳ;

+ Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 425,88 tỷ đồng, tăng 29,05% so với cùng kỳ;

- Phấn đấu tổng sản lượng lúa 178.020 tấn;

- Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 49.868 tấn tăng 5,41% (trong đó: Sản lượng nuôi trồng 35.652 tấn; sản lượng tôm nuôi 11.622 tấn);

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 41,200 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách huyện 485,98 tỷ đồng;

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 1.784,53 tỷ đồng;

*b) Chỉ tiêu về xã hội:*

- Giảm tỷ lệ sinh: 10%;

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,90%;

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều: 1,34%;

- Nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường giao thông nông thôn: 50 km;

- Phấn đấu xây dựng đạt 03 xã nông thôn mới;

- Số người được giải quyết việc làm trong năm 3.200 người;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%. Trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ: 39%;

- Tỷ lệ huy động học sinh từ 6 đến 14 tuổi đến trường: 99,01%. Trong đó: Mầm non: 99,05%, Tiểu học 99,12%, Trung học Cơ sở 98,80%;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 8%;

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,50%;

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia 99,90%;

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 92%;

- Tỷ lệ tham gia Bảo hiểm xã hội 3,97%. Trong đó: Bắt buộc 4,00%, tự nguyện 3,8%;

- Tỷ lệ tham gia Bảo hiểm thất nghiệp: 3,20%;

- Hoàn thành công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao;

**3. Định hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển các ngành, lĩnh vực**

*a) Duy trì ổn định kinh tế tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển kinh doanh, nhất là các lĩnh vực có tiềm năng lợi thế.*

- Phát triển sản xuất nông nghiệp, tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp nông thôn theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với nâng cao giá trị và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng thương hiệu một số sản phẩm của huyện; phấn đấu mỗi xã 01 sản phẩm. Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện, từng bước gắn sản xuất với công nghiệp chế biến, tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị phù hợp với nhu cầu thị trường.

Rà soát phát triển vùng nuôi tôm công nghiệp ven Tỉnh lộ 964, mở rộng diện tích nuôi một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao như: Cá bống mú, sò huyết, cua và một số loài thủy sản khác..., Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, công, đập, nâng cao bờ bao... đảm bảo chống triều cường xâm nhập mặn phục vụ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, tiếp tục khuyến khích đầu tư khai thác hải sản xa bờ, kêu gọi đầu tư chế biến hải sản, các dịch vụ hậu cần nghề cá.

Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình gia trại, trang trại; duy trì chăn nuôi nông hộ nhưng theo hình thức công nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật; xem xét quy hoạch vùng nuôi chim yến, thực hiện tốt bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh.

Tập trung củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã (HTX) và tổ hợp tác (THT). Đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo hướng chú trọng chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ. Quan tâm đầu tư hỗ trợ cơ sở vật chất cho HTX và THT, nhất là thủy lợi nội đồng, công, đập, trạm bơm điện. Phấn đấu trong năm 2021 thành lập ít nhất 03 HTX nông nghiệp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức trong nội bộ và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu 03 xã: Đông Thái, Nam Thái, Tây Yên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; duy trì giữ vững và nâng chất đối với các tiêu chí đã đạt ở các xã.

- Phát triển công nghiệp-xây dựng; thương mại, dịch vụ du lịch, thu-chi ngân sách.

Hoàn thành công tác lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch vùng huyện; quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh làm tiền đề cho phát triển kinh tế-xã hội những năm tiếp theo.

Phối hợp với các ngành chức năng tỉnh đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu công nghiệp Xeo Rô. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào Khu đô thị Thủ Bảy, Nhà máy xử lý nước, các chợ, các Trung tâm văn hóa trên địa bàn và khai thác du lịch một số xã vùng ven biển.

Vận dụng các chính sách ưu đãi về đầu tư, đất đai, thuế... để khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, mở rộng dịch vụ nhân



giống và cung ứng giống, thu mua sản phẩm, các cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo đề án đã được UBND huyện phê duyệt.

Huy động mọi nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng phấn đấu nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới 50 km đường giao thông nông thôn đạt tiêu chuẩn.

Tăng cường công tác quản lý nguồn thu ngân sách Nhà nước, chống thất thu, nợ đọng thuế, gian lận kê khai, khai thác có hiệu quả các nguồn thu mới để tăng thêm nguồn vốn huy động vào ngân sách, phấn đấu tổng thu ngân sách Nhà nước đạt chỉ tiêu kế hoạch. Thực hiện chi ngân sách bảo đảm theo dự toán được giao, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm tài sản công.

*b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Tập trung huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, khai thác và sử dụng có hiệu quả tất cả các nguồn vốn, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư xây dựng các chợ xã, tập trung tháo gỡ khó khăn tại Trung tâm thương mại Thứ Ba và Khu đô thị Thứ Bảy để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư. Huy động mọi nguồn vốn để đầu tư phát triển xây dựng hệ thống thủy lợi, gắn với xây dựng giao thông nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch và kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác khuyến công, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nâng cấp mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư công nghệ để phát triển sản xuất và nâng cao chất lượng, đồng thời tiếp tục làm tốt công tác xúc tiến thương mại, kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn huyện.

*c) Phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; phát triển khoa học công nghệ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân*

- Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường trọng điểm, trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và y đức của cán bộ y tế từ huyện đến cơ sở; hướng đến sự hài lòng của người bệnh. Tăng cường luân phiên bác sĩ đến trạm y tế xã khám và điều trị. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt kế hoạch.

- Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa và các chính sách an sinh xã hội. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, nhất là chú trọng đến vùng có đồng đồng bào dân tộc Khmer, các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; xây dựng và nhân rộng các mô hình thoát nghèo hiệu quả, nhất là các mô hình trong đoàn viên; ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các xã bãi ngang ven biển; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt kế hoạch. Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động, phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt kế hoạch. Phấn đấu hoàn thành chỉ



tiêu xây dựng nhà tình nghĩa theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, nhà ở cho người nghèo theo Quyết định 33/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015 (chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg, ngày 15/02/2008 giai đoạn 2).

- Tăng cường hoạt động văn hoá, thể dục thể thao kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội, phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tăng cường đầu tư, gắn với huy động các nguồn lực xã hội để hoàn chỉnh các tiêu chí xây dựng Trung tâm văn hóa xã, trụ sở áp kết hợp làm nhà văn hóa áp. Hàng năm có từ 95% hộ gia đình; 90% áp-khu phố và cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

*d) Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh công tác phòng chống thiên tai*

Thường xuyên có các biện pháp phòng chống thiên tai, tuyên truyền nâng cao kiến thức cơ bản về ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu cho người dân, nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. Vận động Nhân dân có ý thức bảo vệ rừng, mở rộng diện tích rừng ở khu vực bãi bồi ven biển.

*d) Thực hiện tốt công tác Dân tộc - Tôn giáo*

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai đồng bộ các chính sách, các chương trình, dự án về hỗ trợ phát triển sản xuất, ổn định đời sống đối với hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số áp, khu phố đặc biệt khó khăn. Quan tâm chỉ đạo xây dựng và phát huy vai trò cốt cán, người có uy tín trong tôn giáo, dân tộc. Kiên quyết xử lý nghiêm việc lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*e) Xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại tố cáo*

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ năng lực chuyên môn phù hợp, tận tụy phục vụ Nhân dân. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền hai cấp, quán triệt và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của cử tri có liên quan đến từng cấp, từng ngành. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính và hiện đại hóa hành chính công gắn với kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn, thực hiện tốt việc thanh, kiểm tra theo kế hoạch, thanh tra theo chuyên đề thuộc lĩnh vực nhạy cảm.

- Tập trung rà soát giải quyết dứt điểm các đơn thư còn tồn đọng, nhất là các yêu cầu khiếu nại có liên quan đến công tác đền bù giải tỏa các dự án; không để người dân khiếu nại vượt cấp hoặc trở thành điểm nóng. Kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác hòa giải, tiếp công dân; tập trung nâng cao hiệu quả công tác hòa giải tại cơ sở. Đẩy mạnh công tác thi hành án đối với các vụ việc có điều kiện thi hành. Tổ chức tốt công tác quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm các giải pháp về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### *g) Đảm bảo quốc phòng-an ninh và thực hiện tốt công tác nội chính*

Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng-an ninh, duy trì nghiêm các chế độ trực, phối hợp với các lực lượng tổ chức tuần tra truy quét bảo vệ an toàn địa bàn. Thực hiện chặt chẽ các bước tuyển chọn công dân nhập ngũ, đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao.

Tăng cường công tác tuyên truyền cho cán bộ và Nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Chủ động xây dựng kế hoạch bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội trong các dịp lễ, Tết và các sự kiện quan trọng. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, chú trọng công tác phòng ngừa xã hội, đẩy lùi các loại tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Thường xuyên kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ ở các cơ quan, đơn vị, các chợ và địa bàn đông dân cư.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện An Biên chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 trên địa bàn huyện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện An Biên, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./. Xue

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy An Biên;
- HĐND huyện An Biên;
- UBND huyện An Biên;
- LĐVP,
- CVNC;
- Lưu;VT, ckbich (02b).

